**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 05**

**Quyển Thứ 102**

**Hội Thứ Nhất**

**Phẩm Nhiếp Thọ**

**Thứ 29 - 04**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu pháp vô vong thất, dạy người tu pháp vô vong thất, khen nói pháp pháp vô vong thất, vui mừng khen ngợi kẻ tu pháp vô vong thất. Tự tu tánh hằng trụ xả, dạy người tu tánh hằng trụ xả, khen nói pháp tánh hằng trụ xả, vui mừng khen ngợi kẻ tu tánh hằng trụ xả.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu tất cả đà-la-ni môn, dạy người tu tất cả đà-la-ni môn, khen nói pháp tất cả đà-la-ni môn, vui mừng khen ngợi kẻ tu tất cả đà-la-ni môn. Tự tu tất cả tam-ma-địa môn, dạy người tu tất cả tam-ma-địa môn, khen nói pháp tất cả tam-ma-địa môn, vui mừng khen ngợi kẻ tu tất cả tam-ma-địa môn.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu nhất thiết trí, dạy người tu nhất thiết trí, khen nói pháp nhất thiết trí, vui mừng khen ngợi kẻ tu nhất thiết trí. Tự tu đạo tướng trí, dạy người tu đạo tướng trí, khen nói pháp đạo tướng trí, vui mừng khen ngợi kẻ tu đạo tướng trí. Tự tu nhất thiết tướng trí, dạy người tu nhất thiết tướng trí, khen nói pháp nhất thiết tướng trí, vui mừng khen ngợi kẻ tu nhất thiết tướng trí.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành sáu Ba-la-mật-đa, sở hành Bố thí Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc làm phương tiện, cùng tất cả hữu tình đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở hộ Tịnh giới Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc làm phương tiện, cùng tất cả hữu tình đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở tu An nhẫn Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc làm phương tiện, cùng tất cả hữu tình đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở khởi Tinh tiến Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc làm phương tiện, cùng tất cả hữu tình đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở nhập Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc làm phương tiện, cùng tất cả hữu tình đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đem vô sở đắc làm phương tiện, cùng tất cả hữu tình đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành sáu Ba-la-mật-đa, thường tác lên nghĩ này: Nếu ta chẳng hành Bố thí Ba-la-mật-đa sẽ sanh nhà bần cùng, hãy không thế lực, do đâu thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, huống sẽ năng được Nhất thiết trí trí. Nếu ta chẳng hộ Tịnh giới Ba-la-mật-đa, sẽ sanh các ác thú, hãy chẳng năng được thân người hạ tiện, do đâu thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, huống sẽ năng được Nhất thiết trí trí. Nếu ta chẳng tu An nhẫn Ba-la-mật-đa, sẽ sanh các căn tàn khuyết, dung mạo xấu xí, chẳng đủ sắc thân viên mãn của Bồ-tát. Nếu được Bồ-tát sắc thân viên mãn, hành hạnh Bồ-tát, hữu tình nào thấy chắc được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu chẳng được sắc thân viên mãn này thời chẳng thể thành thục tất cả hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, huống sẽ năng được Nhất thiết trí trí. Nếu ta biếng nhác chẳng khởi Tinh tiến Ba-la-mật-đa, hãy chẳng năng được Bồ-tát thắng đạo, do đâu thành thục tất cả hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, huống sẽ năng được Nhất thiết trí trí. Nếu ta loạn tâm chẳng vào Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, hãy chẳng năng khởi Bồ-tát thắng định, do đâu thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, huống sẽ năng được Nhất thiết trí trí. Nếu ta vô trí chẳng học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hãy chẳng năng được các huệ khéo léo phương tiện vượt bậc Nhị thừa, do đâu thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, huống sẽ năng được Nhất thiết trí trí.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này học sáu Ba-la-mật-đa, thường tác lên nghĩ này: Ta chẳng nên theo thế lực tham lam. Nếu theo thế lực nó, thời ta Bố thí Ba-la-mật-đa chẳng được viên mãn. Nếu ta Bố thí Ba-la-mật-đa chẳng viên mãn ấy, trọn chẳng năng thành Nhất thiết trí trí. Ta chẳng nên theo thế lực ấy phá giới. Nếu theo thế lực nó, thời ta Tịnh giới Ba-la-mật-đa chẳng được viên mãn. Nếu ta Tịnh giới Ba-la-mật-đa chẳng viên mãn ấy, trọn chẳng năng thành Nhất thiết trí trí. Ta chẳng nên theo thế lực giận hờn. Nếu theo thế lực nó, thời ta An nhẫn Ba-la-mật-đa chẳng được viên mãn. Nếu ta An nhẫn Ba-la-mật-đa chẳng viên mãn ấy, trọn chẳng năng thành Nhất thiết trí trí. Ta chẳng nên theo thế lực biếng nhác. Nếu theo thế lực nó, thời ta Tinh tiến Ba-la-mật-đa chẳng được viên mãn. Nếu ta Tinh tiến Ba-la-mật-đa chẳng viên mãn ấy, trọn chẳng năng thành Nhất thiết trí trí. Ta chẳng nên theo thế lực tâm loạn. Nếu theo thế lực nó, thời ta Tĩnh lự Ba-la-mật-đa chẳng được viên mãn. Nếu ta Tĩnh lự Ba-la-mật-đa chẳng viên mãn ấy, trọn chẳng năng thành Nhất thiết trí trí. Ta chẳng nên theo thế lực vô trí. Nếu theo thế lực nó, thời Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng được viên mãn. Nếu ta Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng viên mãn ấy, trọn chẳng năng thành Nhất thiết trí trí.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng rời tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa này thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, đúng như lý suy nghĩ, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu khắp, năng được hiện pháp hậu pháp công đức thắng lợi như thế.**

**Bấy giờ Thiên Đế Thích thưa Phật: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là hiếm có, điều phục Bồ-tát khiến chẳng cao tâm mà năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Phật hỏi: Kiều Thi Ca! Vì sao Bát-nhã Ba-la-mật-đa điều phục Bồ-tát khiến chẳng cao tâm mà năng hồi hướng Nhất thiết trí trí?**

**Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành thế gian Bố thí Ba-la-mật-đa, nếu ở chỗ Phật mà hành Bố thí, bèn tác nghĩ này: Ta năng thí Phật. Nếu đối Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn và kẻ cô cùng, lão bệnh, đi đường, ăn xin mà hành Bố thí, bèn tác nghĩ này: Ta năng thí Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn và kẻ cô cùng, lão bệnh, đi đường, ăn xin. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì không có phương tiện khéo léo hành bố thí, nên mới khởi cao tâm, chăng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành thế gian Tịnh giới Ba-la-mật-đa, bèn tác nghĩ này: Ta năng hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa, ta năng mãn Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì không có phương tiện khéo léo hành tịnh giới, nên mới khởi cao tâm, chăng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành thế gian An nhẫn Ba-la-mật-đa, bèn tác lên nghĩ này: Ta năng hành An nhẫn Ba-la-mật-đa, ta năng mãn An nhẫn Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì không có phương tiện khéo léo hành an nhẫn, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành thế gian Tinh tiến Ba-la-mật-đa, bèn tác nghĩ này: Ta năng hành Tinh tiến Ba-la-mật-đa, ta năng mãn Tinh tiến Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì không có phương tiện khéo léo hành tinh tiến, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành thế gian Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, bèn tác nghĩ này: Ta năng hành Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, ta năng mãn Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì không có phương tiện khéo léo hành tĩnh lự, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành thế gian Bát-nhã Ba-la-mật-đa, bèn tác nghĩ này: Ta năng hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, ta năng mãn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì không có phương tiện khéo léo hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ nội không, nếu tác nghĩ này: Ta năng trụ nội không. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn trụ nội không, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Nếu tác nghĩ này: Ta năng trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ chơn như, nếu tác nghĩ này: Ta năng trụ chơn như. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn trụ chơn như, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, nếu tác nghĩ này: Ta năng trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ khổ thánh đế, nếu tác nghĩ này: Ta năng trụ khổ thánh đế. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn trụ khổ thánh đế, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ tập diệt đạo thánh đế, nếu tác nghĩ này: Ta năng trụ tập diệt đạo thánh đế. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn trụ tập diệt đạo thánh đế, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bốn tĩnh lự, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu bốn tĩnh lự. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu bốn tĩnh lự, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bốn vô lượng, bốn sắc vô định, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu bốn vô lượng, bốn vô sắc định, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tám giải thoát, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu tám giải thoát. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu tám giải thoát, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bốn niệm trụ, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu bốn niệm trụ. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu bốn niệm trụ, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu không giải thoát môn, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu không giải thoát môn. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu không giải thoát môn, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu năm nhãn, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu năm nhãn. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu năm nhãn, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu sáu thần thông, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu sáu thần thông. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu sáu thần thông, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu Phật mười lực, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu Phật mười lực. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu Phật mười lực, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp phật bất cộng, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu pháp vô vong thất, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu pháp vô vong thất. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu pháp vô vong thất, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tánh hằng trụ xả, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu tánh hằng trụ xả. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu tánh hằng trụ xả, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tất cả đà-la-ni môn, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu tất cả đà-la-ni môn. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu tất cả đà-la-ni môn, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tất cả tam-ma-địa môn, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu tất cả tam-ma-địa môn. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu tất cả tam-ma-địa môn, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu nhất thiết trí, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu nhất thiết trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu nhất thiết trí, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, nếu tác nghĩ này: Ta năng tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**BạchThế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát khi thành thục hữu tình, nếu tác nghĩ này: Ta năng thành thục hữu tình. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn thành thục hữu tình, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát khi nghiêm tịnh cõi Phật, nếu tác nghĩ này: Ta năng nghiêm tịnh cõi Phật. Bồ-tát Ma-ha-tát này bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn nghiêm tịnh cõi Phật, nên mới khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát như thế, y tâm thế gian tu các pháp lành, vì không có phương tiện khéo léo hành bố thí thảy, nên bị chấp ngã và ngã sở làm rối loạn tâm vậy. Tuy tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà chưa được, nên chẳng như thật điều phục cao tâm, cũng chẳng thể như thật hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành xuất thế gian Bố thí Ba-la-mật-đa, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa nên bất đắc kẻ thí, bất đắc kẻ thọ, bất đắc bố thí. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa hành Bố thí Ba-la-mật-đa, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành xuất thế gian Tịnh giới Ba-la-mật-đa, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc tịnh giới, bất đắc kẻ đủ tịnh giới. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành xuất thế gian An nhẫn Ba-la-mật-đa, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc an nhẫn, bất đắc kẻ đủ an nhẫn. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa hành An nhẫn Ba-la-mật-đa, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành xuất thế gian Tinh tiến Ba-la-mật-đa, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc tinh tiến, bất đắc kẻ đủ tinh tiến. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa hành Tinh tiến Ba-la-mật-đa, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành xuất thế gian Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc tĩnh lự, bất đắc kẻ đủ tĩnh lự. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa hành Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành xuất thế gian Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc bát-nhã, bất đắc kẻ đủ bát-nhã, cũng bất đắc tất cả pháp. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ nội không, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc nội không, bất đắc kẻ trụ nội không. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa trụ nội không, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ ngoại không, nội ngoại không, không không đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không, bất đắc kẻ trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ chơn như, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc chơn như, bất đắc kẻ trụ chơn như. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa trụ chơn như, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc pháp giới cho đến bất tư nghì giới, bất đắc kẻ trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ khổ thánh đế vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc khổ thánh đế, bất đắc kẻ trụ khổ thánh đế. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa trụ khổ thánh đế, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi trụ tập diệt đạo thánh đế, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc tập diệt đạo thánh đế, bất đắc kẻ trụ tập diệt đạo thánh đế. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa trụ tập diệt đạo thánh đế nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bốn tĩnh lự, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc bốn tĩnh lự, bất đắc kẻ tu bốn tĩnh lự. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu bốn tĩnh lự, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bốn vô lượng, bốn vô sắc định, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc bốn vô lượng, bốn vô sắc định, bất đắc kẻ tu bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu bốn vô lượng, bốn vô sắc định, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tám giải thoát, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc tám giải thoát, bất đắc kẻ tu tám giải thoát. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu tám giải thoát, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, bất đắc kẻ tu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bốn niệm trụ, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc bốn niệm trụ, bất đắc kẻ tu bốn niệm trụ. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu bốn niệm trụ, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, bất đắc kẻ tu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu không giải thoát môn, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc không giải thoát môn, bất đắc kẻ tu không giải thoát môn. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu không giải thoát môn, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, bất đắc kẻ tu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu năm nhãn, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc năm nhãn, bất đắc kẻ tu năm nhãn. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu năm nhãn, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu sáu thần thông, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc sáu thần thông, bất đắc kẻ tu sáu thần thông. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu sáu thần thông, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu Phật mười lực, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc Phật mười lực, bất đắc kẻ tu Phật mười lực. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu Phật mười lực, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, bất đắc kẻ tu bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu pháp vô vong thất, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc pháp vô vong thất, bất đắc kẻ tu pháp vô vong thất. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu pháp vô vong thất, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tánh hằng trụ xả, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc tánh hằng trụ xả, bất đắc kẻ tu tánh hằng trụ xả. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu tánh hằng trụ xả, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tất cả đà-la-ni môn, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc tất cả đà-la-ni môn, bất đắc kẻ tu tất cả đà-la-ni môn. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu tất cả đà-la-ni môn, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu tất cả tam-ma-địa môn, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc tất cả tam-ma-địa môn, bất đắc kẻ tu tất cả tam-ma-địa môn. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu tất cả tam-ma-địa môn, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu nhất thiết trí, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc nhất thiết trí, bất đắc kẻ tu nhất thiết trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu nhất thiết trí, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, bất đắc kẻ tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi thành thục hữu tình, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc thành thục hữu tình, bất đắc kẻ thành thục hữu tình. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thành thục hữu tình, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi nghiêm tịnh cõi Phật, vì khéo tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên bất đắc nghiêm tịnh cõi Phật, bất đắc kẻ nghiêm tịnh cõi Phật. Bồ-tát Ma-ha-tát này y Bát-nhã Ba-la-mật-đa nghiêm tịnh cõi Phật, nên năng điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bạch Thế Tôn! Như thế, Bồ-tát Ma-ha-tát y xuất thế gian Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì tu thiện pháp nên mới năng như thật điều phục cao tâm, cũng năng như thật hồi hướng Nhất thiết trí trí. Vậy nên tôi nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là hiếm có, điều phục Bồ-tát khiến chẳng cao tâm, mà năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.**

**Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, chăm lòng lóng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, đúng như lý suy nghĩ, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu khắp. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này thân thường yên ổn, tâm hằng vui vẻ, chẳng bị tất cả tai hoạnh xâm hại.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, thọ trì đọc tụng, gần gũi cúng dường, đúng như lý suy nghĩ, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu khắp. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nếu khi tùy tùng quân lữ giao tranh trận chiến, chăm lòng tụng niệm Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, chẳng bị thương sát bởi dao gậy, kẻ đối phương oán địch đều khởi lòng từ, giả sử muốn trúng thương tự nhiên lui bại, quân lữ bị tán mạng, quyết không lẽ ấy. Vì cớ sao? Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, đêm dài tu tập sáu Ba-la-mật-đa, tự trừ dao gậy tham dục, cũng năng trừ dao gậy tham dục kẻ khác. Tự trừ dao gậy giận dữ, cũng năng trừ dao gậy giận dữ kẻ khác. Tự trừ dao gậy ngu si, cũng năng trừ dao gậy ngu si kẻ khác. Tự trừ dao gậy ác kiến, cũng năng trừ dao gậy ác kiến kẻ khác. Tự trừ dao gậy triền cấu, cũng năng trừ dao gậy triền cấu kẻ khác. Tự trừ dao gậy tùy miên, cũng năng trừ dao gậy tùy miên kẻ khác. Tự trừ dao gậy ác nghiệp, cũng năng trừ dao gậy ác nghiệp kẻ khác. Kiều Thi Ca! Do duyên cớ đây nên các thiện nam tử, thiện nữ nhân này dù phải vào quân trận, chẳng bị thương sát bởi dao gậy, kẻ đối phương đều khởi lòng từ, giả sử muốn trúng thương tự nhiên lui bại, quân lữ tán mạng quyết không lẽ ấy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, thường đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, chăm lòng lóng nghe, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, thọ trì đọc tụng, đúng như lý suy nghĩ, tinh siêng tu học, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu khắp. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tất cả thuốc độc, trùng độc, quỷ ly mị, ếm rủa, chú thuật đều chẳng năng hại, nước chẳng năng chìm, lửa chẳng năng cháy, dao gậy, ác thú, oán tặc, ác thần, các tà vọng lượng chẳng năng thương hại. Vì cớ sao? Kiều Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là đại thần chú. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là đại minh chú. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô thượng chú. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô đẳng đẳng chú. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là tất cả chú vương rất thượng rất diệu không gì năng kịp, đủ đại oai lực năng dẹp tất cả, mà chẳng bị tất cả uốn dẹp lại. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tinh siêng tu học chú vương như thế chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại. Sở vì sao? Vì các thiện nam tử, thiện nữ nhân này học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây liễu đạt mình người cùng đều bất khả đắc.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc ngã, bất đắc hữu tình, bất đắc mạng giả, bất đắc sanh giả, bất đắc dưỡng giả, bất đắc sĩ phu, bất đắc bổ-đặc-già-la, bất đắc ý sanh, bất đắc nho đồng, bất đắc tác giả, bất đắc thọ giả, bất đắc tri giả, bất đắc kiến giả. Bởi nơi ngã thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc sắc, bất đắc thọ tưởng hành thức. Bởi nơi sắc uẩn thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc nhãn xứ, bất đắc nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Bởi nơi nhãn xứ thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc sắc xứ, bất đắc thanh hương vị xúc pháp xứ. Bởi nơi sắc xứ thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc nhãn giới, bất đắc sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bởi nơi nhãn giới thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc nhĩ giới, bất đắc thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bởi nơi nhĩ giới thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc tỷ giới, bất đắc hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bởi nơi tỷ giới thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc thiệt giới, bất đắc vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bởi nơi thiệt giới thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc thân giới, bất đắc xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bởi nơi thân giới thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc ý giới, bất đắc pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bởi nơi ý giới thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc địa giới, bất đắc thủy hỏa phong không thức giới. Bởi nơi địa giới thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc khổ thánh đế, bất đắc tập diệt đạo thánh đế. Bởi nơi khổ thánh đế thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc vô minh, bất đắc hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não. Bởi nơi vô minh thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc nội không, bất đắc ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Bởi nơi nội không thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa đại chú vương đây, bất đắc chơn như, bất đắc pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Bởi nơi chơn như thảy vô sở đắc, nên chẳng bị tự hại, chẳng bị hại người, chẳng bị cùng hại.**

**---o0o---**